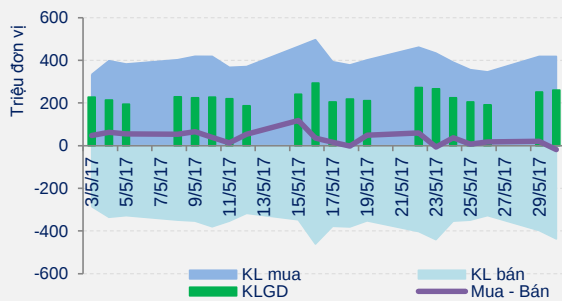
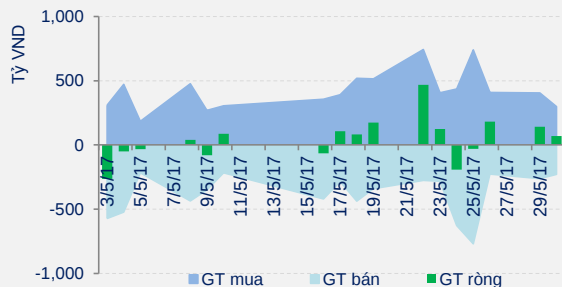


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/5/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	738.21	93.24
% Thay đổi	↓ -1.08%	↓ -0.61%
KLGD (CP)	261,036,670	73,903,725
GTGD (tỷ đồng)	5,217.93	762.67
Tổng cung (CP)	437,361,390	126,781,500
Tổng cầu (CP)	418,361,590	101,970,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,779,370	611,252
KL mua (CP)	10,420,910	3,906,735
GTmua (tỷ đồng)	298.76	33.06
GT bán (tỷ đồng)	229.22	6.89
GT ròng (tỷ đồng)	69.55	26.18

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.65%	11.2	2.0	1.7%
Công nghiệp	↓ -0.80%	16.0	3.9	32.7%
Dầu khí	↑ 0.82%	15.7	2.9	2.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.39%	18.3	4.2	1.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.98%	15.9	2.6	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.68%	19.1	6.3	10.0%
Ngân hàng	↓ -1.46%	13.9	1.7	10.3%
Nguyên vật liệu	↓ -1.71%	8.6	1.8	12.9%
Tài chính	↓ -1.59%	21.4	2.7	26.8%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -1.69%	12.1	2.2	1.0%
VN - Index	↓ -1.08%	15.8	4.0	90.0%
HNX - Index	↓ -0.61%	11.3	1.7	10.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch tiếp theo của tuần này diễn ra tiêu cực với sắc đỏ bao trùm lên tất cả các chỉ số. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 8,04 điểm (-1,08%) xuống 738,21 điểm; HNX-Index giảm 0,57 điểm (-0,6%) xuống 93,24 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 6.000 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 335 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 514 tỷ đồng. Sắc đỏ chiếm ưu thế trong phiên hôm nay với chỉ 197 mã tăng giá, 107 mã tham chiếu và tận 339 mã giảm giá. Thị trường chỉ giữ được sắc xanh trong nửa đầu phiên sáng, từ giữa phiên trở đi, áp lực bán ra mạnh của nhà đầu tư đã kéo cả hai chỉ số chính xuống dưới tham chiếu và kết phiên ở mức thấp nhất. Hàng loạt mã vốn hóa lớn giảm mạnh đóng góp chủ yếu vào mức giảm của thị trường VNM (-1,3%), GAS (-2,4%), CTG (-3,3%), BID (-3,4%), VIC (-1%), BVH (-2,5%), NVL (-1,6%), VCB (-0,3%). Chiều ngược lại, chỉ có một số mã lớn xanh điểm phần nào thu hẹp đà giảm của thị trường PLX (+1,5%), SAB (+0,5%), ROS (+0,8%). Dưới góc nhìn nhóm ngành, gần như tất cả các nhóm ngành đều có mức sụt giảm khá mạnh trong phiên hôm nay như nhóm ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, thép, dầu khí. Nhóm cổ phiếu bất động sản tăng trưởng mạnh trong thời gian qua chịu áp lực chốt lời mạnh nhất phiên, với hàng loạt cổ phiếu giảm mạnh FLC (-1,9%), ITA (-3,7%), HAG (-2,9%), CII (-2,9%), KBC (-2,8%), HBC (-4,6%); thậm chí giảm sàn HQC (-6,9%), DXG (-6,7%), OGC (-6,8%), LDG (+6,7%). Đáng chú ý, cổ phiếu QCG đi ngược thị trường khi tăng trần lên mức giá 21.900 đồng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay, xóa đi mức tăng của một tuần trước đó. Phiên điều chỉnh hôm nay được cho là cần thiết nhằm giúp margin bớt căng, cũng như tạo nền giá vững chắc giúp cho thị trường đi lên bền vững hơn. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn lui về trung tính. Trong khi đó, tín hiệu kỹ thuật trung và dài hạn vẫn là tích cực. Theo đó, trong phiên tới, VN-Index sẽ hồi phục lại về kháng cự 739-743 điểm nếu test thành công hỗ trợ 734-737 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn xem xét chốt lời cổ phiếu khi thị trường đi vào vùng kháng cự và tận dụng nhịp chỉnh về hỗ trợ để cover lại. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn tiếp tục nắm giữ danh mục và có thể tận dụng những nhịp giảm điểm của thị trường để bổ sung thêm cổ phiếu, có thể mua vào với những cổ phiếu có cơ bản tốt và triển vọng kinh doanh tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

30/5/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất phiên tại 747,43 điểm. Từ giữa phiên sáng trở đi, áp lực chốt lời tăng vọt, đã khiến chìm dần trong sắc đỏ. Phiên chiều, đà bán mạnh dần lên kéo VN-Index giảm mạnh và kết phiên mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 8,04 điểm (-1,08%) xuống 738,21 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 2.000 đồng, GAS giảm 1.400 đồng, CTG giảm 650 đồng. Ở chiều ngược lại, PLX tăng 900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index có diễn biến khá giằng co trong phiên hôm nay, với những đợt tăng giảm xen kẽ nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất phiên tại 94,44 điểm. Càng về cuối phiên, diễn biến trở nên tiêu cực hơn với đà bán tăng mạnh đã kéo chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,57 điểm (-0,6%) xuống 93,24 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG giảm 500 đồng, PVI giảm 900 đồng, PVS giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, NVB tăng 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 69,55 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,6 triệu cổ phiếu. TCD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 43,9 tỷ đồng tương ứng với 3,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 20 tỷ đồng tương ứng với 677 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BID là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 9,9 tỷ đồng tương ứng với 520 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 26,18 tỷ đồng tương ứng với 3,3 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 21,4 tỷ đồng tương ứng với 3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VND với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 95,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ICG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 188 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Thu hút FDI đạt mốc 12 tỷ USD

Số liệu từ Tổng cục Thống kê cho biết, đến thời điểm 20/5/2017 đầu tư trực tiếp của nước ngoài đã thu hút 939 dự án cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 5.595,4 triệu USD, tăng 3,5% về số dự án và giảm 26,1% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm mạnh, tạo thành nền đỏ dài và kết phiên ở mức thấp nhất. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tích cực về trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 739-743 điểm (MA5-10) và hỗ trợ gần nhất tại 737 điểm (đáy phiên 24/5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 724-731 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 691 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ hồi phục trở lại trong phiên chiều về vùng kháng cự 739-743 điểm nếu như test thành công vùng hỗ trợ gần nhất trong khoảng 734-737 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trở lại sau 4 phiên tăng điểm liên tiếp trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 93,4 điểm (MA5) và 92,7 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 90,5-91,4 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 85 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ hồi phục trở lại về kháng cự gần nhất tại 93,4 điểm nếu chỉ số test thành công vùng hỗ trợ trong khoảng 92,7-93 điểm trước đó.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,34 - 36,44 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 7 đồng

Ngày 30/5 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.391, tăng 7 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,1 USD/ounce tương ứng 0,32% xuống 1.264 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

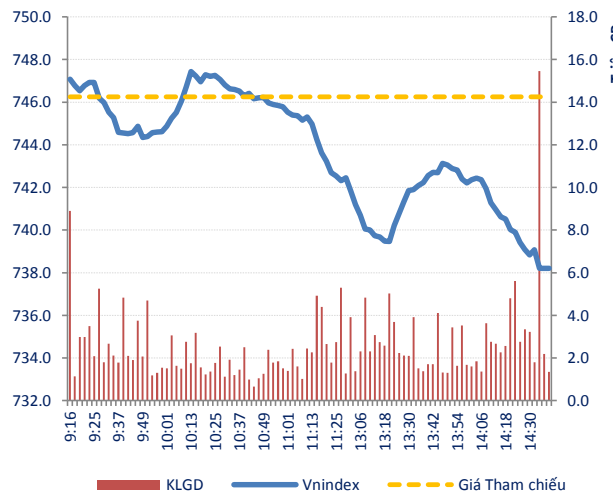
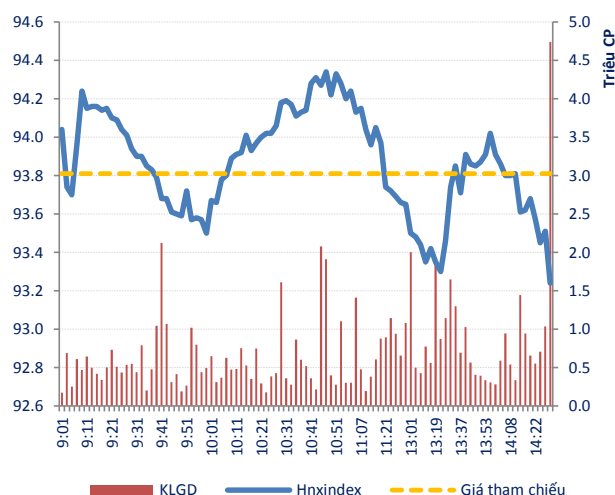
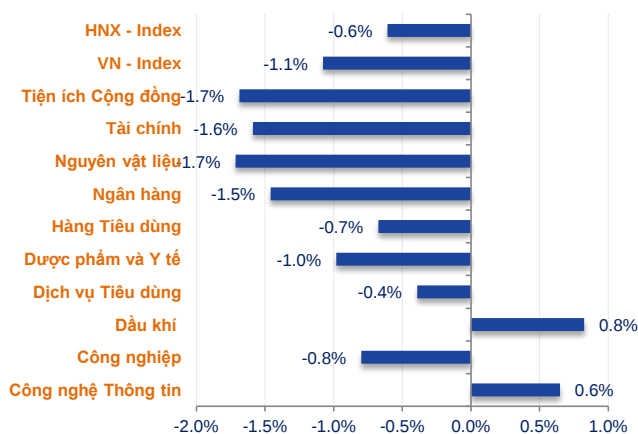
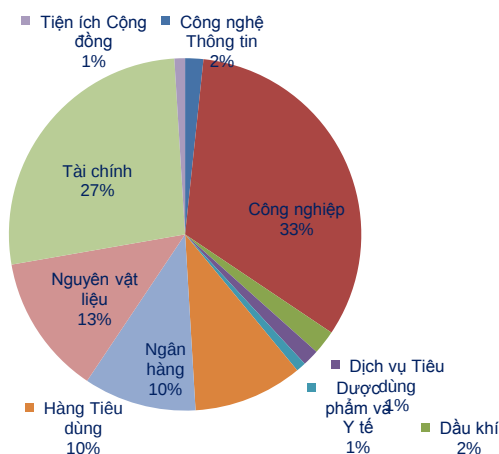
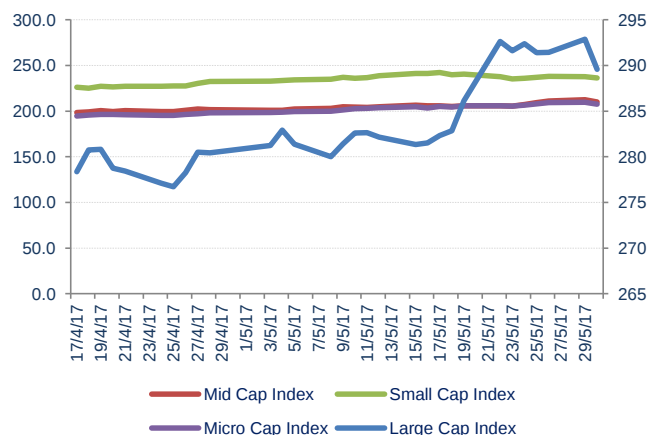
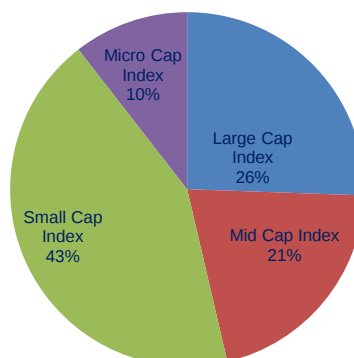
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,15 điểm tương ứng 0,15% lên 97,48 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1148 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.287 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,08 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,38 USD tương ứng 0,72% xuống 52,26 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,21 USD tương ứng 0,42% xuống 49,59 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/5, chỉ số Dow Jones giảm 2,67 điểm tương ứng 0,01% xuống 21.080,28 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 4,94 điểm tương ứng 0,08% lên 6.210,19 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,75 điểm tương ứng 0,03% lên 2.415,82 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TCD	3,248,500	BID	520,180
2	HPG	677,270	AAA	187,970
3	PHR	291,690	DCM	130,000
4	PVT	254,830	QBS	125,300
5	NLG	241,000	DPM	124,560

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	3,035,200	ICG	188,000
2	KVC	183,800	TST	67,100
3	VND	95,600	KSQ	34,500
4	CTS	85,200	DBC	33,202
5	VMI	49,800	TEG	31,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.32	3.09	↓ -6.93%	24,223,480
FLC	7.39	7.25	↓ -1.89%	9,383,400
BID	19.00	18.35	↓ -3.42%	7,906,710
SSI	25.80	24.75	↓ -4.07%	7,680,150
FIT	5.48	5.48	→ 0.00%	7,188,590

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.90	6.90	→ 0.00%	19,037,731
HKB	4.60	4.20	↓ -8.70%	3,320,155
ACB	25.10	25.00	↓ -0.40%	3,271,889
SHS	11.40	10.60	↓ -7.02%	3,218,218
VCG	18.90	18.40	↓ -2.65%	2,637,660

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ABT	43.00	46.00	3.00	↑ 6.98%
TCD	14.50	15.50	1.00	↑ 6.90%
QCG	20.50	21.90	1.40	↑ 6.83%
KAC	17.60	18.80	1.20	↑ 6.82%
AMD	14.75	15.75	1.00	↑ 6.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIV	18.00	19.80	1.80	↑ 10.00%
SGC	58.00	63.80	5.80	↑ 10.00%
VNF	43.50	47.80	4.30	↑ 9.89%
TV3	36.70	40.30	3.60	↑ 9.81%
VMC	36.80	40.40	3.60	↑ 9.78%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMX	4.00	3.72	-0.28	↓ -7.00%
FUCVREIT	18.60	17.30	-1.30	↓ -6.99%
AAA	33.70	31.35	-2.35	↓ -6.97%
KSA	2.15	2.00	-0.15	↓ -6.98%
HQC	3.32	3.09	-0.23	↓ -6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SEB	28.00	25.20	-2.80	↓ -10.00%
SJ1	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%
DPC	19.00	17.10	-1.90	↓ -10.00%
PCG	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
PV2	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	24,223,480	2.0%	189	16.3	0.3
FLC	9,383,400	3250.0%	1,715	4.2	0.5
BID	7,906,710	14.5%	1,850	9.9	1.4
SSI	7,680,150	13.7%	2,131	11.6	1.4
FIT	7,188,590	3.1%	468	11.7	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	19,037,731	7.4%	888	7.8	0.6
HKB	3,320,155	11.0%	1,380	3.0	0.4
ACB	3,271,889	10.7%	1,514	16.5	1.7
SHS	3,218,218	10.8%	1,196	8.9	0.9
VCG	2,637,660	6.8%	1,129	16.3	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ABT	↑ 7.0%	11.4%	4,099	11.2	1.3
TCD	↑ 6.9%	0.0%	-	-	-
QCG	↑ 6.8%	1.8%	256	85.5	1.6
KAC	↑ 6.8%	1.3%	141	133.1	1.6
AMD	↑ 6.8%	5.2%	651	24.2	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	↑ 10.0%	8.5%	915	21.6	1.8
SGC	↑ 10.0%	29.7%	4,556	14.0	4.1
VNF	↑ 9.9%	21.1%	8,794	5.4	1.1
TV3	↑ 9.8%	15.2%	3,197	12.6	1.8
VMC	↑ 9.8%	9.8%	2,521	16.0	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCD	3,248,500	0.0%	-	-	-
HPG	677,270	39.1%	5,944	4.9	1.2
PHR	291,690	13.6%	3,972	8.2	1.1
PVT	254,830	11.3%	1,584	8.3	1.0
NLG	241,000	10.8%	2,288	12.2	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,035,200	7.4%	888	7.8	0.6
KVC	183,800	3.6%	386	7.3	0.3
VND	95,600	19.0%	2,543	7.6	1.3
CTS	85,200	9.7%	1,128	9.0	0.8
VMI	49,800	11.4%	1,316	4.6	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	217,266	44.5%	6,991	21.4	8.8
VCB	130,599	14.7%	2,000	18.2	2.6
SAB	122,485	34.0%	7,255	26.3	9.8
GAS	108,296	18.9%	4,115	13.8	2.7
VIC	106,168	3.9%	641	62.8	4.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,648	10.7%	1,514	16.5	1.7
VCS	9,912	50.6%	12,032	13.7	6.1
VCG	8,127	6.8%	1,129	16.3	1.4
SHB	7,722	7.4%	888	7.8	0.6
PVS	7,505	8.1%	2,150	7.8	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	5.26	1.3%	141	133.1	1.6
HNG	3.94	-9.7%	(1,357)	-	0.8
HAG	3.81	-6.3%	(1,366)	-	0.5
MCP	3.65	12.3%	1,661	16.1	1.9
NVT	3.51	0.7%	69	62.8	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KDM	4.02	1.6%	178	20.8	0.3
DPC	3.48	6.3%	1,090	15.7	1.0
VIE	3.34	-25.2%	(1,782)	-	0.6
KHL	3.01	-41.1%	(3,334)	-	0.1
BLF	2.96	5.3%	747	5.9	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
